

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/HS- ST
Ngày 14 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Đồng Dực
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Thuần
Ông Nguyễn Trung Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Sam- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **25/2021/HSST** ngày **20/8/2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **25/2021/QĐXXST- HS** ngày **01/9/2021** đối với:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991. Giới tính: Nam

Nơi sinh, hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Phần Hà, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị H.

Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1992 (Đã ly hôn năm 2014).

Con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 11/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù và truy thu 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 25/3/2014 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 02/7/2021 chấp hành xong án phí và khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng 22 ngày về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2021, đến ngày 07/5/2021 bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

Có mặt tại phiên toà.

Bị hại:

Bà Tạ Thị N sinh năm 1973 (có mặt)

Trú tại: Thôn Phần Hà, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

1. **Bà Đỗ Thị T** (vắng mặt)
2. **Ông Phạm Văn T** (vắng mặt)
3. **Anh Phạm Quang K** (vắng mặt)
4. **Bà Nguyễn Thị P** (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết và học cùng với con của bà Tạ Thị N sinh năm 1973 ở thôn Phần Hà, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, nên khoảng 15 giờ ngày 20/8/2017, Nguyễn Ngọc H đã đến nhà và hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng đen, biển số 89C1-066.03 của bà N để đi chơi; bà N đồng ý và giao xe cho H nhưng không giao đăng ký xe. Sau khi mượn được xe, H đã điều khiển xe đi đến một quán internet thuộc địa phận xã Trung Hoà, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để chơi game. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đi về nhà bà N nhưng không gặp bà N nên H đã đi sang nhà anh Phạm Văn Triển sinh năm 1970 ở cùng thôn (là chồng đã ly hôn của bà N) để chơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe đi đến quán internet trước đó với mục đích để chơi game, nhưng do hết tiền nên H đã nảy sinh ý định mang bán chiếc xe mô tô mượn của bà N để lấy tiền chơi game và tiêu sài. H đã mang chiếc xe mô tô đến khu vực ngã tư Phố Nối thuộc huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào), tỉnh Hưng Yên bán chiếc xe mô tô biển số 89C1-066.03 cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đứng ở ven đường được 2.000.000 đồng rồi tiếp tục chơi game. Đến khoảng 10 giờ ngày 21/8/2017, khi bà N đòi xe thì H hứa hẹn sẽ mang xe về trả cho bà N nhưng do đã bán xe và không có tiền để bồi thường nên H đã cắt liên lạc với bà N và bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 24/8/2017, do không liên lạc được với H nên bà N đã trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐ ĐG ngày 11/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ân Thi kết luận: 01 (Một) xe nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng đen, đeo biển số 89C1-066.03, số máy: JC52E4201853, số khung: 5210CY401343, đã qua sử dụng có giá: 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã quyết định truy nã đối với bị cáo. Đến ngày 04/5/2021, H đến Công an huyện Ân Thi đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã ra thông báo truy tìm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng đen, biển số 89C1-066.03 là vật chứng của vụ án nhưng đến nay vẫn chưa thu giữ, quản lý được.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 04/5/2021, Nguyễn Ngọc H đã bồi thường cho bị hại là bà Tạ Thị N số tiền 10.500.000 đồng. Bà N đã nhận đủ và không có yêu cầu gì về dân sự, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H.

Đối với người đàn ông đã mua xe mô tô của H do H khai không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 27/QĐ- VKS ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Nguyễn Ngọc H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày thi hành án, được trừ số ngày bị tạm giữ vào thời gian chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình vì hoàn

cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, mẹ bị tai nạn giao thông, bố sức khỏe yếu.

Bị hại là bà Tạ Thị N không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, sau khi đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, nghe lời khai của Bị cáo, Bị hại, quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản Bộ luật hình sự của bị cáo Nguyễn Ngọc H bị bản cáo trạng số 27/QĐ- VKS ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố: Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H bị bản cáo trạng số 27/QĐ- VKS ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì thấy: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như mô tả của Bản cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, phù hợp với lời khai nhận tội của Bị cáo tại quá trình điều tra cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai, Biên bản hỏi cung bị can (BL 129- 150), lời khai của bị hại (BL 151- 158), Người làm chứng (BL 159- 178), Kết luận định giá tài sản (BL 62), Kết luận giám định (BL 63, 64)... Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 20/8/2017, tại thôn Phần Hà, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Ngọc H mượn được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng đen, biển số 89C1-066.03, trị giá 10.500.000 đồng của bà Tạ Thị N để đi chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô này của bà N nên đã mang chiếc xe bán cho một người không biết tên, địa chỉ được 2.000.000 đồng và ăn tiêu hết, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương.

Vì vậy, VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật

hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quan hệ sở hữu được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo lên sự bất bình trong quần chúng nhân dân vì nạn chiếm đoạt tài sản ngày càng gia tăng. Bị cáo mặc dù là một thanh niên có sức khỏe nhưng lười lao động, không muốn kiếm tiền bằng mồ hôi, công sức của mình, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh là cần thiết nhằm mục đích giáo dục bị cáo và răn đe những người khác.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 11/7/2012, bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù và truy thu 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 25/3/2014 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ngày 02/7/2021 bị cáo mới chấp hành xong án phí và khoản thu nộp ngân sách nhà nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, sau khi bỏ trốn, bị cáo đã chủ động ra đầu thú, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 23/9/2010, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 11/7/2012, bị cáo lại tiếp tục bị Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, điều đó chứng tỏ sự coi thường pháp luật của bị cáo nên xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế và thu nhập của bị cáo còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ

sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bà Tạ Thị N số tiền 10.500.000 đồng, bà N đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Vì vậy, trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng : Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã ra thông báo truy tìm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng đen, biển số 89C1-066.03 là vật chứng của vụ án nhưng đến nay vẫn chưa thu giữ, quản lý được. Đối với người đàn ông đã mua xe mô tô của H do H khai không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 02 (hai) năm tù, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01(một) năm 11(mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời gian tính từ ngày thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi (THAHS, CQĐT)
- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo, bị hại,
- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đồng Dục

